



FEDERATIA ROMANA DE KARTING  
 CIF:28559747, CIS:CV/C/00001/2011  
 IBAN:RO66RNCB0127122740750001, BCR Tg.Secuiesc  
 525400 Targu Secuiesc, Covasna, Str.Orban Balazs Nr.16,  
 Tel/Fax:0267-364822; 0267-360763; 0744-306181

## CAMPIONATUL NATIONAL DE KARTING

### Clasament 2011

Nr. concurs	Nr. licenta	Nume	Echipa	Loc	Pct.	CNK I		CNK II		CNK III		CNK IV		CNK V		CNK VI		Total pct.	
						M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2		
<b>PUFO</b>																			
1	1	01P	PONTA ANDREI	REAL RACING	1	65	6	6	11	6	NP	NP	EX	3	3	10	10	10	65
2	27	07P	MATEAS DAVIDE	GO KART TEAM	2	62	3	4	15	15	5	EX	6	EX	7	5	4	5	69
3	6	06P	PITULEA TUDOR	URBAN FAST	3	47	2	3	3	2	10	EX	4	6	4	3	7	7	51
4	2	02P	TARICEANU MIHAI	REAL RACING	4	44	NP	NP	0	3	7	7	2	2	10	7	5	1	44
5	8	08P	SORLEA ALESSANDRO	CSSK	5	41	1	1	6	8	4	10	3	1	0	0	3	4	41
6	4	04P	IONESCU ALEXANDRU	URBAN FAST	6	34	4	2	4	4	0	2	1	4	5	4	2	3	35
7	33	05P	STOIAN MATEI	KARTING TEAM MOLDOVA	7	11	0	0	1	0	1	3	NP	NP	1	2	1	2	11
8	11	ukr	KRASKO GEORGIY	UKRAINA		19	NP	NP	8	11	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	19
9	55	ukr	SAIKO ANATOLIY	UKRAINA		9	NP	NP	2	0	2	5	NP	NP	NP	NP	NP	NP	9
10	25	ukr	KOZHEMIAKA OLEKSII	UKRAINA		8	NP	NP	0	1	3	4	NP	NP	NP	NP	NP	NP	8
11	17	Bg	NIA DASKALOV	BULGARIA		3	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	2	1	NP	NP	3
<b>MINI</b>																			
1	10	10M	FLORESCU PETRUT	URBAN FAST	1	166	20	20	15	15	15	11	15	15	NP	NP	20	20	166
2	27	12M	VAJDA ANDREI	GO KART TEAM	2	123	16	16	11	1	8	6	3	4	15	15	16	16	127
3	403	03M	MARINESCU ALEXANDRA	URBAN FAST	3	118	12	12	8	11	11	15	8	11	11	11	12	12	134
4	20	20M	UNGURU CRISTIAN	CSSK	4	64	9	9	6	6	4	8	6	EX	8	8	NP	NP	64
5	415	19M	VASILE DANIEL	CSSK	5	55	4	7	4	8	2	2	1	3	6	3	9	9	58
6	77	07M	ANTON EDUARD	SPARTACUS 2001	6	37	0	0	NP	NP	1	3	4	6	4	6	6	7	37
7	414	14M	CSATO ROLAND	CSSK	7	37	5	3	0	-	6	4	2	2	EX	2	7	6	37
8	100	09M	SIMION VLADIMIR	URBAN FAST	8	35	6	5	NP	NP	NP	NP	11	8	NP	NP	0	5	35
9	402	02M	SCHLETT KRISTOFER	REAL RACING	9	24	7	6	3	4	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	4	24
10	22	22M	SERBU LUCA	URBAN FAST	10	23	1	4	2	3	0	1	0	0	1	4	5	2	23
11	401	01M	PRELEA ALEXANDER	REAL RACING	11	16	2	0	1	2	3	0	0	1	2	1	1	3	16
12	5	05M	DOROGHI ENZO	ICS RACING	12	5	3	2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	5
13	410	18M	DIDILA VASILE	REAL RACING	13	3	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	0	NP	NP	3	0	3
14	3	29M	MANCIU ADRIAN	URBAN FAST	14	2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	2	0	2
15	24	11M	HINDA MIHAI	URBAN FAST	15	1	0	1	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	1
16		21M	DODAN ANDREI	TRANSKART RACING		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
17		15M	ENE ROBERTO	MAK MOTOR SPORT		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
18		13M	MARCU DIONISIOS	SINED MOTOR SPORT		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
19		08M	MIZEVICI MACARI	SINED MOTOR SPORT		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
20		06M	OTEL MIHNEA	ICS RACING		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
21		04M	BIVAL EDUARD	ICS RACING		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0
22	151	Bg	HRISTO DIMITROV	BULGARIA		3	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	3	0	NP	NP	3
23	77	UKR	BODNAR KYRYL	UKRAINA		5	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	4	1	5
24	44	Bg	LORA HRISTOVA	BULGARIA		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	EX	EX	NP	NP	0
<b>N60</b>																			
1	16	16M	BORLOVAN LEONARD	ABAS	1	47	3	3	15	0	EX	-	3	3	4	4	6	6	47
2	2	25M	PASKAR MIHAILO	SELENA MOTOR SPORT	2	22	NP	NP	6	8	NP	NP	NP	NP	NP	NP	4	4	22
3	50	17M	CHIRITA RALUCA	KARTING TEAM MOLDOVA	3	22	1	1	3	4	1	6	0	0	0	0	3	3	22
4	23	23M	STAN BOGDAN	KARTING TEAM MOLDOVA	4	18	0	0	NP	NP	4	8	1	1	NP	NP	2	2	18
5	98	26M	FUZER RAZVAN	CSSK	5	16	NP	NP	4	6	6	-	NP	NP	NP	NP	NP	NP	16
6	9	27M	NECHITA DANIEL	MAK MOTOR SPORT	6	12	NP	NP	2	3	3	4	NP	NP	NP	NP	0	0	12
7	28	28M	LUCA RUSAN VIRGIL	SELENA MOTOR SPORT	7	4	NP	NP	NP	NP	2	2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	4
8	59	24M	TANASE MIHAI	KARTING TEAM MOLDOVA	8	1	NP	NP	0	1	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	1
9	77	UKR	ZAMULA ILLYA	UKRAINA		56	NP	NP	11	15	15	15	NP	NP	NP	NP	NP	NP	56
10	27	UKR	BONDARENKO YEHOR	UKRAINA		27	NP	NP	1	2	11	11	NP	NP	NP	NP	1	1	27
11	51	UKR	GARUS DANYLO	UKRAINA		19	NP	NP	8	11	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	19
12	7	UKR	BODNAR KYRYL	UKRAINA		15	NP	NP	NP	NP	8	3	NP	NP	2	2	NP	NP	15
13	2	UKR	KRUT IVAN	UKRAINA		2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	1	1	NP	NP	2



FEDERATIA ROMANA DE KARTING  
 CIF:28559747, CIS:CV/C/00001/2011  
 IBAN:RO66RNCB0127122740750001, BCR Tg.Secuiesc  
 525400 Targu Secuiesc, Covasna, Str.Orban Balazs Nr:16,  
 Tel/Fax:0267-364822; 0267-360763; 0744-306181

Nr. concurs	Nr. licenta	Nume	Echipa	Loc	Pct.	CNK I		CNK II		CNK III		CNK IV		CNK V		CNK VI		Total pct.		
						M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2	M1	M2			
<b>KF3</b>																				
1	2	02F3	BRAD BRUNNER	URBAN FAST	1	70	4	4	5	5	6	6	10	10	10	10	NP	NP	70	
2	4	04F3	PINTEA GEORGE	TRANSKART RACING	2	47	1	1	2	1	-	2	3	4	7	7	10	10	48	
3	23	03F3	POPIEL RAZVAN	URBAN FAST	3	38	2	2	3	3	3	3	4	3	2	5	5	7	42	
4	7	07F3	ANTON BIANCA	SPARTACUS 2001	4	34	3	3	NP	NP	4	4	5	5	4	1	EX	5	34	
5	8	08F3	MIHNEA STEFAN	URBAN FAST	5	26	6	6	NP	NP	NP	NP	7	7	NP	NP	NP	NP	26	
6	6	06F3	PITULEA ALEXANDRU	URBAN FAST	6	14	0	0	0	0	NP	NP	1	0	5	4	3	1	14	
7	19	12F3	PROSKURIN ANDREI	SELENA MOTOR SPORT	7	11	NP	NP	1	2	2	1	NP	NP	NP	NP	2	3	11	
8	11	11F3	TOMESCU ANDREI	ICS RACING	8	11	NP	NP	NP	NP	NP	NP	2	0	3	2	4	0	11	
9	10	10F3	TOMESCU GABRIEL	ICS RACING	9	9	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	2	1	3	1	2	9	
10	44	09F3	TIBERIU TOTU	CSSK	10	1	NP	NP	NP	NP	1	0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	1	
11		05F3	POPESCU ALEXANDRU	URBAN FAST		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	
12		14F3	ATANASIU ANDREI	DANNY RACING		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	
13		UKR	KLIBANSKIY DMYTRO	UKRAINA		11	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	7	4	11
<b>KF2</b>																				
1	401	01F2	DUGAESDESCU DAVID	DUMAGAS RT	1	39	2	5	5	5	4	4	2	4	4	4	4	EX	43	
2	404	04F2	TARICEANU CALIN	REAL RACING	2	25	3	1	2	3	2	2	4	2	1	1	2	4	27	
3	409	09F2	ARCARESE ROBERTO	REAL RACING	3	20	5	3	3	0	1	1	1	0	2	2	1	1	20	
4	441	02F2	NICOLESCU DANIEL	URBAN FAST	4	5	0	2	1	2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	5	
5	443	03F2	PETRESCU MIHAI	URBAN FAST	5	5	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0	2	5	
6		07F2	RAILEANU STEFAN	ICS RACING		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	
7		11F2	DRAGAN TOMI	URBAN FAST		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	
8		08F2	IORGULESCU TIBERIU	DUMAGAS RT		0	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	0	
<b>KZ2</b>																				
1	446	02Z2	STEFAN VIKTOR	CSSK	1	62	7	10	0	4	3	3	10	10	7	7	1	0	62	
2	1	01Z2	ARCARESE SALVATORE	REAL RACING	2	43	10	7	6	6	NP	NP	7	7	NP	NP	NP	NP	43	
3	66	07Z2	BIRLOIU EDUARD	REAL RACING	3	36	3	4	4	1	1	1	5	5	1	5	4	4	38	
4	445	05Z2	ENACHE CRISTIAN	ICS RACING	4	30	5	3	2	3	0	0	4	4	3	2	2	2	30	
5	6	06Z2	TRIFU NICOLAE	TRANSKART RACING	5	9	4	5	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	9	
6	12	12Z2	GROZEA RADU	CSSK	6	8	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	4	4	NP	NP	8	
7	8	08Z2	BABAIOANA LUCIAN	TRANSKART RACING	7	8	NP	NP	1	0	NP	NP	2	1	2	1	0	1	8	
8	90	90Z2	PIRVU NICOLAE	TURBOSFAX	8	6	1	2	NP	NP	NP	NP	1	2	NP	NP	NP	NP	6	
9	12	12Z2	DUGAEV DENIS	SELENA MOTOR SPORT	9	5	NP	NP	3	2	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	5	
10	4	04Z2	BOAR ADRIAN	CSSK	10	3	2	1	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	3	
11	101	BG	VLADIMIR ARABADJIEV	BULGARIA		20	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	NP	10	10	NP	NP	20	
12	111	BG	ROSEN DASKALOV	BULGARIA		14	NP	NP	NP	NP	NP	NP	3	3	5	3	NP	NP	14	

Sunt marcati: cu verde pilotii straini

"NP" - pilotii care nu s-au prezentat

"EX" - pilotii care au fost exclus

"-" - pilotii care s-au inscris dar nu s-au prezentat la start